

Số: 359/2018/QĐST-HNGĐ

Ba Tri, ngày 03 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 585/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1970; địa chỉ số 32/158 khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

- *Bị đơn*: Chị Bùi Thị Bạch L, sinh năm 1981; địa chỉ số 02 Trương Đ, khu phố 2, thị trấn B, huyện B, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2017

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Duy T và chị Bùi Thị Bạch L. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 125/2005 ngày 24/10/2005 của UBND phường T, thành phố B, tỉnh Đ chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Bùi Thị Bạch L được quyền trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là Nguyễn Lê Tuấn K, sinh ngày 13/3/2007 và Nguyễn Lê Khang H, sinh ngày 27/5/2009. Ghi nhận chị L tự nguyện không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con

chung.

Anh Nguyễn Duy T có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: không có.

- Về nợ chung: không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm do hòa giải thành được giảm 50% là: 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) anh Nguyễn Duy T đồng ý nộp, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0014471 ngày 18/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri. Sau khi khấu trừ, anh T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Ba Tri;
- UBND phường T (B – Đ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Ngọc Duyên